Ðöùc Phaät laïi töø xoùm Hoa thò baûo A-nan cuøng ñi ñeán thaønh Phu- dieân1.

A-nan thöa: “Daï vaâng!” Roài cuøng ñoâng ñuû caùc Tyø-kheo ñi ñeán phía Baéc thaønh Phu-dieân, ngoài döôùi moät goác caây. A-nan ngoài keá beân goác caây, doác tö duy quaùn töôûng noäi taâm, thì ñaïi ñòa chaán ñoäng maïnh. A- nan lieàn ñöùng daäy ñi ñeán choã Ðöùc Phaät, thöa:

“Ðaïi ñòa vì sao laïi chaán ñoäng maïnh?” Ðöùc Phaät ñaùp:

“Ðaïi ñòa chaán ñoäng coù boán nguyeân nhaân:

“Ðaát ôû treân nöôùc, nöôùc ôû treân gioù, gioù ñoäng laøm nöôùc chuyeån ñoäng, nöôùc chuyeån ñoäng laøm cho ñaát chaán ñoäng. Nhaân ñoù ñaïi ñòa rung ñoäng. Ðoù laø nguyeân nhaân thöù nhaát.

“Neáu coù baäc A-la-haùn muoán töï thöû ñaïo löïc cuûa mình, duøng hai ngoùn tay aán xuoáng maët ñaát, khieán ñaïi ñòa rung ñoäng. Ðoù laø nguyeân nhaân thöù hai.

“ÔÛ trong khoaûng khoâng coù moät vò trôøi vôùi oai thaàn lôùn lao muoán khieán cho ñaïi ñòa rung ñoäng, töùc thì ñaïi ñòa lieàn rung ñoäng. Ðoù laø nguyeân nhaân thöù ba.

“Ðöùc Phaät khoâng bao laâu nöõa seõ nhaäp Neâ-hoaøn, ñaïi ñòa laïi chaán ñoäng maïnh. Ðoù laø boán nguyeân nhaân laøm ñaïi ñòa rung ñoäng2.

A-nan thöa:

“Do oai thaàn cuûa Phaät, Ðöùc Phaät nhaäp Neâ-hoaøn neân ñaïi ñòa môùi chaán ñoäng maïnh nhö vaäy?”

Ðöùc Phaät baûo A-nan:

“Oai thaàn cuûa Phaät voøi voïi, raát toân quyù, hoùa ñoä soi saùng cho voâ löôïng chuùng sanh. Vaäy ngöôi coù muoán bieát oai thaàn cuûa Phaät chaêng?”

A-nan thöa:

“Con mong muoán ñöôïc nghe bieát ñieàu aáy.” Ðöùc Phaät noùi:

“Ta ñi khaép moïi nôi choán. Daân chuùng trong quaän huyeän maø Ta ñeán, ai bieát thì ñi ñeán choã Ðöùc Phaät. Thaân Phaät töï bieán hoùa theo ngoân ngöõ, y phuïc cuûa daân nöôùc aáy. Ta xem thaáy daân chuùng ôû nöôùc aáy thöïc

1. Phu-dieân 夫延*;* No. 2(2) sñd.: Phuï-di 負彌*.* Töùc Paøli: Bhogagaøma.

2. Boán nguyeân nhaân khieán coõi ñaát chaán ñoäng: ÔÛ ñaây ñöôïc laäp laïi nhö treân.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

haønh nhöõng phaùp gì, bieát nhöõng kinh, giôùi gì; Phaät lieàn thuyeát giaûng kinh giôùi ñeå ñem laïi lôïi ích cho hoï. Nhöng nhöõng daân chuùng aáy ñeàu chaúng bieát Ta laø ai, cuõng chaúng bieát Ta töø treân trôøi hay döôùi ñaát ñeán. Daân chuùng ñeàu heát söùc cung kính Ta.

“Ta laïi bieán hoùa ñeán choã caùc quoác vöông, quoác vöông hoûi Ta: ‘Khanh laø ai?’ Ta ñaùp: ‘Toâi laø ñaïo nhaân ôû trong nöôùc naøy.’ Quoác vöông laïi hoûi: ‘Ngaøi noùi kinh gì?’ Ta noùi: ‘Ngaøi muoán hoûi kinh gì, xin cöù hoûi, toâi ñeàu traû lôøi taát caû.’Quoác vöông raát hoan hyû. Ta vì nhaø vua thuyeát giaûng roäng khaép xong, Ta lieàn bieán maát, khoâng thaáy. Quoác vöông sau ñoù ñeàu chaúng bieát Ta laø ai.

“Ta ñeán caùc nöôùc Theä taâm3, Ta cuõng bieán hoùa thaønh ngöôøi Theä taâm vôùi y phuïc, ngoân ngöõ cuûa nhö hoï. Ta hoûi: ‘Caùc ngöôøi noùi nhöõng giôùi kinh gì?’ Ta bieát taâm cuûa caùc hoïï, bieát tieáng noùi cuûa hoï, Ta ñem kinh vaø giôùi ra giaùo hoùa hoï roài bieán maát. Nhöõng ngöôøi aáy sau ñoù suy nghó veà lôøi noùi vaø hình töôùng cuûa Ta, hoï hoûi: ‘Ðoù laø ngöôøi gì? Laø trôøi, laø quyû hay laø thaàn?’ Hoï ñeàu chaúng bieát Ta laø ai. Ta cuõng khoâng noùi vôùi hoï Ta laø Phaät.

“Ta ñaõ du haønh khaép thieân haï, truyeàn trao kinh, ñaïo moïi nôi roài leân coõi trôøi thöù nhaát choã ôû cuûa Töù thieân vöông, Ta cuõng maëc y phuïc nhö trôøi vaø noùi tieáng cuûa trôøi. Ta hoûi trôøi: ‘Ngaøi thoï trì kinh gì?’ Trôøi thöa: ‘Toâi chaúng bieát kinh.’ Ta lieàn thuyeát giaûng kinh cho hoï nghe xong roài bieán maát, trôøi cuõng chaúng bieát Ta laø ai.

“Ta laïi leân coõi trôøi thöù hai laø Ðao-lôïi thieân, hoùa ra nhö y phuïc vaø tieáng noùi cuûa coõi trôøi Ðao-lôïi. Ta hoûi trôøi Ðao-lôïi: ‘Ngaøi ñaõ noùi nhöõng kinh gì?’ Trôøi Ðao-lôïi thöa: ‘Toâi khoâng bieát kinh.’ Ta lieàn thuyeát giaûng kinh cho hoï nghe xong roài bieán maát. Trôøi cuõng chaúng bieát Ta laø ai.

“Ta laïi leân coõi trôøi thöù ba laø Dieâm4, hoùa ra y phuïc vaø tieáng noùi cuûa coõi trôøi Dieâm. Ta hoûi trôøi Dieâm: ‘Ngaøi thoï trì kinh gì?’ Trôøi thöa: ‘Toâi khoâng bieát kinh.’ Ta thuyeát giaûng kinh cho hoï nghe.

“Ta laïi leân coõi trôøi thöù tö laø Ðaâu-thuaät5, hoùa ra y phuïc vaø tieáng noùi cuûa trôøi aáy. Ta hoûi: ‘Ngaøi thoï trì nhöõng kinh gì?’ Vò trôøi aáy thöa: Ngaøi

3. Theä taâm quoác, chæ cho chuùng hoäi nhöõng ngöôøi Baø-la-moân.

4. Ñeä tam Dieâm thieân 第 三 鹽 天 *,* Dieâm coõi trôøi thöù ba, trong saùu coõi trôøi duïc giôùi, cuõng aâm laø Dieãm-ma thieân 焰摩天*.*

5. Ñeä töù Ñaâu-thuaät thieân 第 四 兜 術 天 *;* Ñaâu-thuaät coõi trôøi thöù tö, trong saùu coõi trôøi Duïc giôùi, töùc thöôøng goïi Ñaâu-suaát thieân, 兜 率 天 .

Di-laëc noùi kinh cho toâi nghe.’ Ta cuõng laïi noùi kinh cho hoï nghe.

“Ta leân coõi trôøi thöù naêm laø Baát kieâu laïc6, cuõng maëc y phuïc vaø noùi tieáng cuûa coõi trôøi aáy. Ta hoûi trôøi aáy: ‘Ngaøi coù bieát kinh khoâng?’ Vò trôøi aáy thöa: ‘Toâi khoâng bieát kinh.’ Ta lieàn giaûng noùi kinh cho vò aáy nghe roài bieán maát, vò trôøi aáy cuõng chaúng bieát Ta laø ai.

“Ta laïi leân coõi trôøi thöù saùu laø ÖÙng hoùa thanh7, cuõng maëc y phuïc vaø noùi tieáng cuûa coõi trôøi aáy. Ta hoûi trôøi: ‘Ngaøi thoï trì nhöõng kinh gì?’ Trôøi thöa: ‘Toâi khoâng bieát kinh.’ Ta beøn giaûng noùi kinh cho hoï nghe roài laïi bieán maát. Sau ñoù, nhöõng vò ôû coõi trôøi thöù saùu ñeàu chaúng bieát Ta laø ai vaø Ta cuõng khoâng noùi vôùi hoï Ta laø Phaät.

“Ta laïi leân caùc coõi Phaïm thieân, Phaïm chuùng thieân, Phaïm phuï thieân, Ðaïi Phaïm thieân, Thuûy haønh thieân, Thuûy vi thieân, Voâ löôïng thuûy thieân, Thuûy aâm thieân, Öôùc tònh thieân, Bieán tònh thieân, Tònh minh thieân, Thuû dieäu thieân, Caän teá thieân, Khoaùi kieán thieân, Voâ keát aùi thieân8. Caùc vò trôøi aáy ñeàu ñeán gaëp Ta. Ta hoûi: ‘Caùc vò coù ai bieát kinh khoâng?’ Trong soá ñoù coù ngöôøi bieát kinh, coù ngöôøi khoâng bieát kinh. Ta ñeàu thuyeát giaûng veà con ñöôøng sanh töû cho hoï nghe, laïi thuyeát giaûng veà con ñöôøng ñoaïn tröø coäi goác cuûa sanh töû. Ai thích nghe kinh, Ta ñeàu giaûng noùi cho hoï nghe. Ta cuõng maëc y phuïc vaø noùi tieáng gioáng nhö caùc coõi trôøi aáy.

6. Ñeä nguõ Baát kieâu laïc thieân 第 五 不 憍 樂 天 *;* Baát kieâu laïc coõi trôøi thöù naêm, trong saùu coõi trôøi Duïc giôùi, coøn goïi laø Hoùa töï taïi thieân 化自在天*.*

7. Ñeä luïc ÖÙng hoùa thanh thieân 第 六 應 化 聲 天 *;* ÖÙng hoùa thanh laø coõi trôøi thöù saùu, trong saùu coõi trôøi Duïc giôùi, coøn goïi laø Tha hoùa töï taïi thieân, 他 化 自 在 天.

8. Lieät keâ danh hieäu caùc trôøi thuoäc Saéc giôùi caùc coõi trôøi Saéc giôùi 色 界 *:* Phaïm thieân 梵 天 *,* Phaïm chuùng thieân 梵 眾 天 *,* Phaïm phuï thieân 梵 輔 天 *,* Ñaïi phaïm thieân 大 梵天 *,* Thuûy haønh thieân 水 行 天 *,* Thuûy vi thieân 水 微 天 *,* Voâ löôïng thuûy thieân 無 量 水天 *,* Thuûy aâm thieân 水 音 天 *,* Öôùc tònh thieân 約 淨 天 *,* Bieán tònh thieân 遍 淨 天 *,* Tònh minh thieân 淨明 天*,* Thuû dieäu thieân 守妙 天*,* Caän teá thieân 近 際天*,* Khoaùi kieán thieân 快 見 天 *,* Voâ keát aùi thieân 無 結 愛 天 *.* Tham chieáu *Tröôøng A-haøm kinh 20* (No.1(20), coõi Saéc giôùi phaân ra Nhò thaäp nhò thieân, töùc: Phaïm thaân thieân 梵 身 天 *,* Phaïm phuï thieân 梵輔天*,* Phaïm chuùng thieân 梵眾天*,* Ñaïi Phaïm thieân 大梵天*,* Quang thieân 光天 , Dieäu quang thieân 妙 光 天 *,* Voâ löôïng quang thieân 無 量 光 天 *,* Quang aâm thieân 光 音 天 *,* Tònh thieân 淨 天 *,* Thieáu tònh thieân 少 淨 天 *,* Voâ löôïng tònh thieân 無 量 淨 天 *,* Bieán tònh thieân 遍 淨 天 *,* Nghieâm söùc thieân 嚴 飾 天 *,* Tieåu nghieâm söùc thieân 小 嚴 飾天 *,* Voâ löôïng nghieâm söùc thieân 無 量 嚴 飾 天 *,* Nghieâm söùc quaû thaät thieân 嚴 飾 果實 天 *,* Voâ töôûng thieân 無 想 天 *,* Voâ taïo thieân 無 造 天 *,* Voâ nhieät thieân 無 熱 天 *,* Thieän kieán thieân 善見天*,* Ñaïi thieän kieán thieân 大善見天*,* A-ca-ni-tra thieân 阿迦尼吒天*.*

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

“Ngoaøi ra coøn coù boán coõi trôøi khoâng theå duøng ngoân ngöõ9. Ta muoán leân caùc coõi aáy nhöng hoï khoâng theå traû lôøi nhöõng ñieàu ta hoûi; ñoù laø coõi trôøi thöù hai möôi laêm laø Khoâng tueä thieân, coõi trôøi thöù hai möôi saùu laø Thöùc tueä nhaäp, coõi trôøi thöù hai möôi baûy laø Voâ sôû nieäm tueä nhaäp vaø coõi trôøi thöù hai möôi taùm laø Baát töôûng nhaäp10.”

Ðöùc Phaät daïy:

“Chaúng coù nôi naøo maø ta khoâng thaáy bieát, nhöng chæ coù Neâ-hoaøn laø an laïc toät böïc.”

Ðöùc Phaät baûo Toân giaû A-nan:

“Oai thaàn cuûa Phaät khoâng chæ laøm cho ñaïi ñòa chaán ñoäng, maø coøn khieán cho caû hai möôi taùm taàng trôøi11 kia cuõng ruùng ñoäng maïnh. Ðöùc Phaät nhôø chaùnh taâm maø ñöôïc nhö vaäy.”

Ðöùc Phaät baûo A-nan:

“Sau khi Ta nhaäp Neâ-hoaøn roài, nhöõng kinh giôùi phaùp, sö phaùp, maø A-nan ñaõ nghe töø mieäng Phaät, A-nan neân noùi raèng: ‘Toâi nghe phaùp naøy töø mieäng cuûa Ðöùc Phaät’12. Haõy noùi laïi cho caùc Tyø-kheo Taêng ñôøi sau nhö vaäy. Naøy A-nan, khoâng ñöôïc caát giaáu kinh Phaät, phaûi doác söùc neâu baøy phoå bieán, trong kinh khoâng coù gì phaûi nghi ngôø. Sau khi ta nhaäp Neâ-hoaøn, caùc Tyø-kheo haõy neân cuøng nhau giöõ gìn chaùnh phaùp. Neáu coù nhöõng Tyø-kheo khaùc, doái muoán laøm phaùp sö. Trong kinh nhöõng keû ñoù khoâng coù giôùi caám, neân boû chaúng neân giöõ, vì noù huûy hoaïi Phaät phaùp. Hoaëc coù caùc Tyø-kheo khaùc tuøy tieän theâm bôùt kinh giôùi cuûa Phaät. A-nan ngöôi neân noùi nhö vaày: ‘Toâi töøng theo Phaät nhöng khoâng nghe Ðöùc Phaät giaûng noùi kinh phaùp naøy. Taïi sao laïi tuøy tieän theâm bôùt kinh phaùp cuûa Phaät?’ Neáu coù Tyø-kheo khoâng hieåu kinh Phaät thì neân hoûi Tyø-kheo toân laõo laø A-nan. Vì ñaõ nhaän bieát ñaày ñuû veà kinh giôùi cuûa Phaät, ñaõ nghe

9. Chæ boán coõi trôøi thuoäc Voâ saéc giôùi.

10. Danh saùch boán trôøi thuoäc Voâ saéc giôùi: Khoâng tueä thieân 空 慧 天*,* Thöùc tueä nhaäp 識慧 入 *,* Voâ sôû nieäm tueä nhaäp 無 所 念 慧 入 *,* Baát töôûng nhaäp 不 想 入 *.* Danh hieäu ñöôïc bieát nhieàu nhaát: Khoâng voâ bieân xöù thieân 空無邊處天*,* Thöùc voâ bieân xöù thieân 識 無 邊 處 天 *,* Voâ sôû höõu xöù thieân 無 所 有 處 天 *,* Phi töôûng phi phi töôûng xöù thieân 非想非非想處天*.*

11. Nhò thaäp baùt thieân 二 十 八 天 *:* Saùu trôøi coõi Duïc, möôøi taùm trôøi coõi Saéc vaø boán trôøi coõi Voâ saéc nhö nhöõng chuù thích treân.

12. Phaät chæ cho A-nan, khi keát taäp kinh ñieån, môû ñaàu kinh baèng “Toâi nghe nhö vaày”. Vaên dòch Haùn ôû ñaây khoâng roõ.

chính töø mieäng Ðöùc Phaät noùi ra vaø noùi cho caùc Tyø-kheo Taêng nghe, chôù coù theâm bôùt. Neáu ai muoán theâm bôùt kinh giôùi thì ngöôi haõy söûa laïi cho ñuùng; ñieàu laø phi phaùp thì haõy boû ñi chôù duøng.

“Naøy A-nan, neáu coù ngöôøi noùi: ‘Ðöùc Phaät khoâng noùi lôøi naøy’, thì haõy noùi vôùi keû aáy: ‘Taïi sao oâng muoán huûy hoaïi giôùi kinh cuûa Phaät?’. Hoaëc coù caùc Tyø-kheo ngu si khoâng hieåu giôùi kinh thì neân hoûi caùc Tyø- kheo toân laõo, Tyø-kheo khoâng ñöôïc töùc giaän. Neáu coù Tyø-kheo khoâng hieåu kinh aáy, trong soá ñoù coù Tyø-kheo bieát kinh giôùi, bieát nhöõng ñieàu Phaät daïy thì haõy neân tôùi ñoù maø hoïc hoûi. Neáu coù Tyø-kheo nghi ngôø ñoái vôùi kinh giôùi ñeán hoûi Tyø-kheo Taêng, thì neân noùi vôùi vò aáy: ‘OÂng theo thaày naøo maø nghe nhö vaäy?’. Vò aáy töï noùi teân cuûa thaày mình. Tyø-kheo noùi giôùi kinh khoâng ñöôïc nghi: ‘Ðoù khoâng phaûi do Phaät chæ daïy ngaên caám.’ Tyø-kheo Taêng ñeàu coù maët trong luùc kieát taäp kinh. Nhöõng kinh naøo ôû trong cuoäc kieát taäp thì duøng, coøn nhöõng gì ôû ngoaøi söï kieát taäp thì boû ñi ñöøng duøng. Ai khoâng hieåu kinh giôùi, neân hoûi nôi naøo coù Tröôûng laõo Tyø-kheo thoâng suoát veà kinh giôùi, seõ ñeán ñoù ñeå hoûi nghóa kinh. Khi hoûi kinh khoâng ñöôïc noùi ñuùng, sai. Neáu ai coù nghi ngôø, A-nan haõy giaûi thích: ‘Chính toâi ñöôïc nghe Ðöùc Phaät daïy’. Kinh khoâng thuoäc trong cuoäc kieát taäp, caùc Tröôûng laõo Tyø-kheo ñaõ khoâng noùi thì boû ñi chôù duøng. Caùc Tyø-kheo neân noùi cho ñuùng giôùi kinh. Caùc Tyø-kheo sau khi ñaõ noùi giôùi kinh neân cuøng nhau thoï trì. Neáu coù Tyø-kheo nghi, noùi raèng: ‘Ðoù chaúng phaûi laø kinh Phaät chôn thaät,’ vaø ngöôøi aáy khoâng thích kinh thì caùc Tyø-kheo neân truïc xuaát keû aáy ra ngoaøi. Khaép thieân haï, töø trong luùa sanh ra coû, coû laø thöù huûy hoaïi, luùa laø chôn thaät, ngöôøi ta phaûi nhoå saïch coû ñi thì luùa môùi chaéc haït. Tyø-kheo xaáu aùc khoâng thích kinh, khoâng giöõ giôùi, laøm hö hoaïi caùc Tyø-kheo toát, thì chö Tyø-kheo neân nhoùm hoïp laïi ñeå truïc xuaát keû aáy ra. Tröôøng hôïp coù nhöõng vò Tyø-kheo Hieàn thieän, thoâng hieåu kinh giôùi, thì caùc Tyø-kheo neân ñi ñeán choã Tyø-kheo aáy ñeå hoïc hoûi, tu taäp.”

Ðöùc Phaät noùi:

“Caùc Tyø-kheo ñaõ thoï trì, ñaõ bieát, ñaõ hoïc, khi truyeàn trao giôùi kinh cho Tyø-kheo neân noùi: ‘Luùc Ðöùc Phaät coøn taïi theá, ñoái vôùi choán kia, laøng xoùm kia, huyeän kia, nöôùc kia, baáy giôø coù Tyø-kheo kia cuøng ñi theo, Ngaøi ñaõ giaûng noùi kinh giôùi naøy, vaäy thoï trì kinh giôùi naøy khoâng ñöôïc lôùn tieáng giaän döõ cho raèng, khoâng phaûi do Phaät noùi.’ Nhöõng ñieàu ñöôïc noùi ra neân daïy doã laãn nhau, toân troïng vaø cuùng döôøng nhau, keû lôùn ngöôøi nhoû haõy cuøng nhau kieàm cheá, khoâng ñeå Phaät Baùt-neâ-hoaøn roài maø khoâng

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

toân kính cuùng döôøng nhau. Neáu cuøng toân kính cuùng döôøng nhau thì chö Thieân vaø daân chuùng hoã trôï, hoan hyû, taát caû ñeàu ñöôïc phöôùc, coù theå laøm cho kinh Phaät ñöôïc truï theá laâu daøi. Sau khi ta nhaäp Nieát-baøn, A-nan neân noùi: ‘ÔÛ choã kia coù Tyø-kheo thoâng hieåu kinh, trì giôùi. Tyø-kheo môùi tu hoïc naøy neân ñeán choã vò Tyø-kheo Tröôûng laõo hieåu kinh kia ñeå theo vò aáy thoï hoïc kinh giôùi.’ Caùc Tyø-kheo môùi tu hoïc ñeán nghe kinh giôùi, khoâng ñöôïc noùi raèng: ‘Ðaây khoâng phaûi laø vò trì kinh giôùi cuûa Phaät’; maø haõy toân kính cuùng döôøng nhau. Neáu caùc Tyø-kheo hoøa hôïp cuøng nhau giöõ ñuùng giôùi phaùp thì beân ngoaøi coù caùc haøng Thanh tín só, caùc haøng Thanh tín nöõ nghe caùc vò Tyø-kheo Taêng hoøa hôïp giöõ giôùi cuûa Phaät thì ñeàu vui möøng lo cuùng döôøng ñoà aên, y phuïc vaø thuoác men trò beänh cho caùc Tyø-kheo Taêng. Nhö vaäy laø kinh Phaät coù theå ñöôïc truï theá laâu daøi. Tyø-kheo Taêng neân hoøa hôïp, toân kính vaø thöøa söï nhau, treân döôùi cuøng nhau theo ñuùng giôùi phaùp. Khaép nôi trong coõi ngöôøi, caùc neûo ñòa nguïc, caàm thuù, ngaï quyû, do vì baát hoøa cho neân rôi vaøo ba ñöôøng aùc. Caùc Tyø-kheo thoï trì kinh giôùi neân hoøa hôïp, khoâng ñöôïc cuøng nhau tranh chaáp, cöôøi noùi cho raèng: ‘Ta nhieàu trí, oâng ít trí’. Duø trí nhieàu, trí ít, taát caû ñeàu phaûi tu haønh. Neáu Tyø-kheo hoøa hôïp doác thoï trì kinh Phaät, khieán cho Chaùnh phaùp ñöôïc toàn taïi laâu daøi, laøm cho ngöôøi trong thieân haï ñöôïc phöôùc, chö Thieân nôi caùc coõi trôøi ñeàu hoan hyû. Khoâng neân ôû trong kinh giôùi maø lìa boû lôøi Phaät daïy. Ðoái vôùi lôøi Phaät daïy, Tyø-kheo ñaõ thoï trì thì neân phuïng haønh.”

Ðöùc Phaät baûo A-nan neân trôû laïi nöôùc Ba-tuaàn13. A-nan thöa: “Daï vaâng.”

Ðöùc Phaät cuøng Tyø-kheo Taêng töø nöôùc Phu-dieân ñi ñeán nöôùc Ba- tuaàn, döøng chaân trong vöôøn Thieàn-ñaàu14. Daân chuùng cuûa nöôùc Ba-tuaàn goïi laø Chö hoa15. Daân chuùng Chö hoa nghe Phaät ñi tôùi ñaây, döøng chaân trong vöôøn Thieàn-ñaàu, hoï ñeàu ñeán phía tröôùc ñaûnh leã Phaät, roài taát caû ñeàu ngoài xuoáng. Ðöùc Phaät thuyeát giaûng kinh cho hoï nghe. Baáy giôø coù moät ngöôøi teân laø Thuaàn16. Cha cuûa Thuaàn teân laø Hoa Thò17. Con cuûa Hoa

13. Ba-tuaàn 波旬*;* No. 2(2) sñd.: Ba-baø 波婆*;* Paøli: Paøvaø.

14. Thieàn-ñaàu 禪頭; No. 2(2) sñd.: Xaø-ñaàu 闍頭.

15. Töùc daân Maït-la, töùc tieáng Phaïm laø Malla, thöôøng dòch laø Löïc só. Trong baûn Haùn naøy, hieåu Malla laø “boâng hoa” do lieân heä vôøi töø Mallikaø: hoa Maït-lî hay hoa Laøi.

16. Thuaàn 純 *;* No.2(2) sñd.: Chaâu-na 周 那 *;* No.7, Thuaàn-ñaø 純 陀 *.*

17. Hoa Thò 華 氏 *;* No.1(2) sñd.: Chaâu-na, con trai moät ngöôøi thôï; Paøli: kammaøraputta

Thò luùc naøy vaãn coøn ngoài laïi, trong khi moïi ngöôøi ñaõ ñi heát. Moät mình Thuaàn ôû laïi trong giaây laùt thì ñöùng daäy, ñi nhieãu quanh Ðöùc Phaät ba laàn, chaép tay thöa:

“Saùng mai mong Ngaøi cuøng caùc Tyø-kheo Taêng ñeán nhaø con ñeå thoï

trai.”

Ðöùc Phaät yeân laëng khoâng traû lôøi. Thuaàn lieàn ñeán tröôùc Ðöùc Phaät

ñaûnh leã, nhieãu quanh Phaät ba voøng roài trôû veà nhaø, traûi toøa, thaép ñeøn ñeå môøi Phaät vaø chö Tyø-kheo.

Saùng mai, Thuaàn ñi ñeán baïch vôùi Ðöùc Phaät laø ñaõ chuaån bò xong xuoâi. Ðöùc Phaät ñöùng daäy oâm baùt cuøng vôùi ñoâng ñuû caùc Tyø-kheo ñi ñeán nhaø Thuaàn ñeå thoï trai. Trong soá caùc Tyø-kheo ñi theo, coù moät Tyø-kheo coù yù xaáu, laáy nöôùc uoáng trong bình baùt ñoå ñi. Ðöùc Phaät lieàn bieát vaø Thuaàn cuõng thaáy nhö vaäy. Ðöùc Phaät aên xong, Thuaàn laáy moät caùi gheá nhoû ngoài tröôùc Ðöùc Phaät vaø baïch Phaät:

“Con muoán hoûi moät vieäc laø khaép treân trôøi döôùi trôøi, khoâng ai coù trí tueä hôn Phaät, vaäy trong thieân haï coù maáy haïng Tyø-kheo?

Ðöùc Phaät daïy:

“Coù boán haïng Tyø-kheo:

“1. Haønh ñaïo thuø thaéng.

“2. Hieåu ñaïo, coù theå giaûng noùi ñöôïc. “3. Nöông nôi ñaïo ñeå soáng.

“4. Laøm oâ ueá ñaïo.

“Sao goïi laø Tyø-kheo haønh ñaïo thuø thaéng?

“Ðoù laø ñaïo nghóa maø vò aáy thuyeát giaûng khoâng theå naøo keå xieát. Vò aáy thöïc haønh ñaïo lôùn, toái thaéng khoâng theå so saùnh, ñaõ haøng phuïc ñöôïc taâm lo sôï, cheá ngöï caùc phaùp, daãn daét theá gian. Ðoù laø haïng Sa-moân haønh ñaïo thuø thaéng.

“Sao goïi laø haïng Sa-moân hieåu ñaïo, coù theå giaûng noùi ñöôïc?

“Ðoù laø vò aáy neâu baøy ñöôïc ñieàu cao quyù thöù nhaát cuûa Ðöùc Phaät, laïi coøn phuïng haønh khoâng coù nghi ngôø, laïi cuõng coù theå dieãn noùi ñaïo phaùp cho ngöôøi khaùc nghe. Haïng Sa-moân nhö vaäy goïi laø hieåu ñaïo coù theå giaûng noùi ñöôïc.

“Sao goïi laø haïng nöông nôi ñaïo ñeå sinh soáng?

“Ðoù laø haïng luoân nhôù ñeán vieäc töï giöõ gìn cho rieâng mình, sieâng

Cunda, Cunda con trai ngöôøi thôï saét.

[www.daitangkinh.org](http://www.daitangkinh.org/)

naêng hoïc taäp moät maïch khoâng luøi, chaêm chaêm khoâng moûi, nhöng bò ngöôøi, phaùp töï che laáp. Ðoù laø haïng Sa-moân nöông nôi ñaïo ñeå sinh soáng.

“Sao goïi laø haïng laøm oâ ueá ñaïo?

“Ðoù laø haïng chæ laøm nhöõng ñieàu mình öa thích, yû laïi vaøo toäc hoï cuûa mình, chuyeân taïo haønh vi oâ tröôïc laøm khieán ngöôøi khaùc baøn taùn, chaúng nhôù lôøi Phaät daïy, cuõng khoâng sôï toäi loãi. Haïng Sa-moân nhö vaäy laø laøm oâ ueá ñaïo. Keû phaøm nhaân nghe haïng ngöôøi naøy cho laø haøng ñeä töû coù trí hueä thanh tònh.

“Vaäy Sa-moân coù ngöôøi thieän, coù ngöôøi aùc, khoâng phaûi laø cuøng moät haïng gioáng nhau. Ngöôøi baát thieän thì bò ngöôøi thieän cheâ bai. Thí nhö trong luùa coù coû. Coû laø xaáu, luùa laø toát. Nhöõng nhaø trong theá gian coù con xaáu aùc, moät ñöùa con laøm aûnh höôûng caû gia ñình. Moät Tyø-kheo xaáu aùc laøm baïi hoaïi caùc Tyø-kheo khaùc, khieán nhieàu ngöôøi cho caùc Tyø-kheo ñeàu laø xaáu aùc.”

Ðöùc Phaät daïy:

“Con ngöôøi khoâng neân cho nhan saéc, y phuïc laø ñeïp. YÙ ñoan nghieâm, thanh tònh môùi laø ñeïp. Con ngöôøi khoâng neân ñeå cho hình töôùng löøa doái.”

Ðöùc Phaät daïy Thuaàn:

“Neáu ai cuùng côm cho Phaät vaø chö Tyø-kheo Taêng, luùc cheát ñöôïc sanh leân coõi trôøi. Ngöôøi hieåu bieát kinh thì tröø boû taâm daâm, taâm noùng giaän vaø taâm si meâ. Khoâng neân vì moät ngöôøi maø cheâ traùch taát caû moïi ngöôøi.

